

H, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Số: 02/2023/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
của chị Lê Thị Trường A và anh Lê Tuấn E;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn và  
giải quyết về nuôi con chung của chị Lê Thị Trường A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2023 về thuận  
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Trường A, sinh ngày 01/01/1984.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Ia T, huyện H, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Lê Tuấn E, sinh ngày 03/4/1980.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 9, xã I, huyện H, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2023 có  
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm  
2023, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Trường A và anh Lê Tuấn E thỏa  
thuận - Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao 02 con chung Lê Duy K, sinh ngày 26/10/2005 và  
Lê Quang T, sinh ngày 31/12/2007 cho chị Lê Thị Trường A trực tiếp chăm sóc,  
giáo dục đến khi các con chung tròn 18 (mười tám) tuổi và có khả năng lao  
động.

Anh Lê Tuấn E không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Không lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**\* Tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện H,
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Trần Phú Lợi**